

1.2. Những điểm mới của sách giáo khoa môn Mỹ thuật lớp 1

Tư tưởng, tinh thần đổi mới của bộ SGK môn Mỹ thuật theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới được thể hiện rõ ở những vấn đề trọng tâm sau:

Đầu tiên, điều gì tạo nên sự đổi mới căn bản và toàn diện của bộ SGK Mỹ thuật? Đó chính là xác định đối tượng của môn học.

Trước đây, đối tượng của môn Mỹ thuật được xác định là đường nét, màu sắc, hình, khối,... cho nên sách của môn này chủ yếu dạy về ngôn ngữ tạo hình. HS đến trường phổ thông (giai đoạn giáo dục cơ bản) là học vẽ, nặn, xé dán,... theo năm phân môn. Tuy nhiên, thực tế đã cho thấy việc xác định đối tượng như vậy là chưa thực sự xác đáng, chưa sát với mục tiêu, đối tượng của môn học và dẫn đến còn những hạn chế trong giáo dục ở lĩnh vực này. Trong bộ SGK này, đối tượng của môn học là cảm xúc của HS trước thiên nhiên, con người và được

ghi lại bằng ngôn ngữ và nguyên lí tạo hình. Lúc này, các yếu tố như: đường nét, màu sắc, hình, khối,... hay nguyên lí được sử dụng như phương tiện để giúp HS biểu đạt cảm xúc của mình trước đối tượng thẩm mĩ. Do đó, khi đến trường phổ thông, HS được học về tư duy thẩm mĩ và cách sử dụng ngôn ngữ tạo hình. Đây cũng là cách tiếp cận của Tâm lí học sáng tạo nghệ thuật – cơ sở lí luận được nhóm biên soạn chương trình sử dụng.

Tiếp đến, đâu là then chốt tạo nên sự khác biệt của bộ sách này với các bộ sách Mĩ thuật khác?

Chính việc xác định đối tượng của môn học như vậy đã tạo nên sự khác biệt của bộ sách này cả trong hình thức và nội dung.

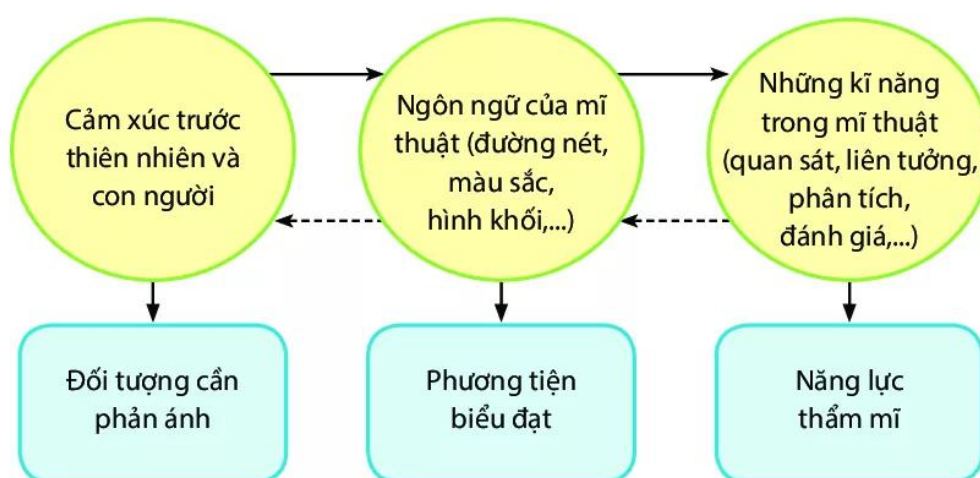
Nếu như trước đây, đường nét, màu sắc, hình, khối,... là đối tượng của môn học nên khi biên soạn, các tác giả chú trọng đến việc sử dụng sản phẩm mĩ thuật (tranh, tượng, bài thủ công,...) để minh họa, phân tích nhằm giúp HS hiểu biết rõ hơn về các yếu tố tạo hình. Tuy nhiên, như chúng ta đã biết, những yếu tố tạo hình này là “vật thay thế” cho cảnh vật, con người trong cuộc sống (hay tạm gọi là “vật thật”). Do đó, trong bộ sách này, chúng tôi chú trọng nhiều hơn đến việc cho HS quan sát, phân tích “vật thật”, giảm tối thiểu việc xem, phân tích sản phẩm mĩ thuật có sẵn của HS. Điều này giúp cho HS tránh bắt chước, ảnh hưởng bài thực hành của bạn mà hình thành năng lực riêng, tạo nên sản phẩm riêng của bản thân, nhất là ở những lớp đầu cấp Tiểu học.

Điều khác biệt nữa là chúng tôi có căn cứ trong việc chọn đối tượng đưa vào sách theo những cơ sở chặt chẽ của tư duy khoa học (theo các nguyên tắc: Chuẩn mực – Phát triển – Tối ưu). Điều này khác với việc lựa chọn đối tượng đưa vào sách bằng kinh nghiệm. Tư duy kinh nghiệm chỉ điều chỉnh được những việc đã có chứ không có ích nhiều đối với việc sẽ có, nhất là theo những cách tiếp cận, nguyên lí mới.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật, nội dung giáo dục được phân chia theo hai giai đoạn:

- Giai đoạn giáo dục cơ bản: Mĩ thuật là nội dung giáo dục bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9. Chương trình tạo cơ hội cho HS làm quen và trải nghiệm kiến thức mĩ thuật thông qua nhiều hình thức hoạt động; hình thành, phát triển ở HS khả năng quan sát và cảm thụ nghệ thuật, nhận thức và biểu đạt thế giới; khả năng cảm nhận và tìm hiểu, thể nghiệm các giá trị văn hoá, thẩm mĩ trong đời sống và trong nghệ thuật.

- Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp: Mĩ thuật là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của HS. Nội dung giáo dục mĩ thuật được mở rộng nhằm giúp HS phát triển kiến thức, kĩ năng mĩ thuật đã hình thành ở giai đoạn giáo dục cơ bản, tiếp cận các nhóm ngành nghề liên quan đến nghệ thuật thị giác và có tính ứng dụng trong thực tiễn; giúp HS phát triển tư duy độc lập, khả năng phản biện, phân tích và sáng tạo nghệ thuật; hiểu được vai trò và ứng dụng của mĩ thuật trong đời sống; tạo cơ sở cho HS được tìm hiểu và có định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân dựa trên nhu cầu thực tế, thích ứng với xã hội.



Mối quan hệ giữa các yếu tố trong giáo dục mĩ thuật

Như vậy, Chương trình giáo dục mĩ thuật ở các cấp học trong nhà trường phổ thông đã tạo cơ hội cho HS có được những trải nghiệm như: cơ hội để trưởng thành và phát triển như một cá nhân độc lập; phát triển những nhận thức liên quan đến môn học; học các kĩ năng và khái niệm liên quan đến nghệ thuật thị giác; có thể diễn đạt và giao tiếp với biểu tượng thị giác,... Điều này được SGK *Mĩ thuật 1* thể hiện cụ thể như sau:

- Ngôn ngữ, hình ảnh cô đọng, dễ hiểu, sinh động, hấp dẫn đối với HS lớp 1.
- Trình bày thoáng, kênh hình – kênh chữ khoa học, phù hợp khả năng theo dõi và nhận thức của HS lớp 1.
- Nội dung các chủ đề xây dựng logic, khoa học và chặt chẽ.
- Phương pháp dạy học được kiểm soát chặt chẽ, cả từ phía người dạy và người học.

– Kiểm tra, đánh giá theo đặc điểm riêng của môn học và lĩnh vực giáo dục nghệ thuật.

Những điểm này cũng chính là kết quả học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong biên soạn SGK theo mô hình phát triển năng lực, cũng như kế thừa một số thành tựu trong biên soạn SGK hiện hành.